

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 472, 474 và 482 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06/11/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2023, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phạm Anh M**, sinh 1990; địa chỉ: Số 244 đường Đ, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Hợp đồng ủy quyền số 00487/2023/HĐUQ ngày 09/8/2023):

Bà Lưu Thị Hoàng A, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 244 đường Đ, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Công ty TNHH H**, địa chỉ: Số 202H đường C, quận B, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền (theo giấy uỷ quyền ngày 04 tháng 10 năm 2023): Ông Đào Việt T, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 93 đường H, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Chấm dứt Hợp đồng thuê căn hộ số 1914A H (GB Đà Nẵng) được ký ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa ông Phạm Minh A và Công ty TNHH H.

2.2 *Thời gian bàn giao:* Vào ngày 05/12/2023, Công ty TNHH H có trách nhiệm giao lại căn hộ số 1914A H thuộc đường L, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng cho ông Phạm Minh A theo Hợp đồng mua bán số: 92/HĐMB/HĐGĐN-1914A ký ngày 07/6/2017 và các phụ lục kèm theo.

3. Tại thời điểm xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 19/10/2023, thể hiện căn hộ không có ai sử dụng.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định: Ông Phạm Minh A tự nguyện chịu (*Đã nộp, đã chi*).

5. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

5.1 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) Công ty TNHH H phải chịu.

5.2 Hoàn trả cho ông Phạm Minh A số tiền: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006743 ngày 02/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Viện KSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh

